

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TP. BUÔN MA THUỘT  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **73/2021/HS-ST**

Ngày 05/3/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Văn Đức

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Tiến Dũng và bà Nguyễn Thị Bận.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Trường Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 05/3/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2021/TLST-HS ngày 02/02/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2021/QĐXXST-HS ngày 22/02/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Anh T**; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; Sinh ngày 26/8/1998; tại: tỉnh Đắk Lắk;

Nơi đăng ký HKTT: Thôn X, xã C, huyện B, tỉnh Đắk Lắk; Nơi ở: Tổ dân phố Y, thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 3/12;

Con ông Trần Công Ph, sinh năm: 1972; Con bà: Đặng Thị Ch, sinh năm: 1976; Hiện cùng trú tại: Tổ dân phố Y, thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị D, sinh năm: 1996, có 01 con, sinh năm: 2016, hiện trú tại: xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk;

Tiền sự: Không;

Tiền án: 01 (Ngày 04/11/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, xử phạt 01 năm tù, về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số: 297/2019/HSST); ngày 25/6/2020, chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/12/2020, hiện đang giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột - *Có mặt*.

**- Bị hại:** Anh Phan Thanh Th (sinh năm: 1993)

Địa chỉ: Số Z đường Q, thành phố B (HKTT: Số K đường Ph, phường T, thành phố B), tỉnh Đắk Lắk - *Có đơn xin xét xử vắng mặt*.

**- Người làm chứng:**

1. Ông Y C Bkrông (Địa chỉ: Số Z đường Q, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk) - *Vắng mặt.*
2. Ông Nguyễn Đức M (Địa chỉ: Số M đường Q, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk) - *Vắng mặt.*

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Anh T là người sử dụng trái phép chất ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, đã có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản (chưa được xóa án tích). Để có tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy để sử dụng, nên vào khoảng 07 giờ 00 phút, ngày 12/9/2020, Trần Anh T đi bộ dọc theo đường Ngô Quyền hướng về chợ Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tìm tài sản để chiếm đoạt. Khi đi đến ngã tư đường Lê Thị Hồng Gấm giao với đường Ngô Quyền, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột thì T nhìn thấy chiếc loa kéo di động màu đen, nhãn hiệu JBZ của anh Phan Thanh Th để cạnh quầy thu ngân ngay cửa ra vào của quán cà phê Shinin, địa chỉ số Z đường Q, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. T quan sát không có người trông coi nên đi đến, lén lút chiếm đoạt chiếc loa bỏ chạy về hướng đường Y Bih Alêô, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột thì bị ông Y C Bkrông (là nhân viên bảo vệ của quán) và ông Nguyễn Đức M phát hiện truy đuổi và giữ được T cùng chiếc loa trên, đồng thời trình báo sự việc đến cơ quan Công an.

Quá trình điều tra, ngày 12/9/2020 anh Phan Thanh Th đã tự nguyện giao nộp 01 chiếc loa kéo màu đen, nhãn hiệu JBZ cho Cơ quan điều tra để xử lý.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 195/KLĐG, ngày 22 tháng 09 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột kết luận: 01 chiếc loa kéo di động hình hộp chữ nhật, kích thước (26x22x41)cm, màu đen, nhãn hiệu JBZ. Trị giá tài sản là: 500.000 đồng

Ngày 12/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc loa trên cho anh Th là chủ sở hữu nhận quản lý, sử dụng. Sau khi nhận lại tài sản anh Th không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Cáo trạng số: 17/CT-VKSTP.BMT ngày 02/02/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Trần Anh T, về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản nói trên.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột đã luận tội, phân tích, chứng minh các tình tiết liên quan đến hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Anh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Anh T từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

*Các biện pháp tư pháp:* Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 46 Bộ luật hình sự; Đề nghị chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc loa trên cho anh Th.

Bị cáo Trần Anh T không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì thêm, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình thực hiện các quyết định điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo T không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận: Ngày 12/9/2020, tại quán cà phê Shinin địa chỉ số Z đường Q, phường T, thành phố B, Trần Anh T, có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản (chưa được xóa án tích) đã trộm cắp 01 chiếc loa kéo hình hộp chữ nhật, kích thước (26x22x41)cm, nhãn hiệu JBZ, màu đen, trị giá là 500.000 đồng của anh Phan Thanh Th, thì bị phát hiện xử lý.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và lời khai của bị hại, người làm chứng, cùng các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng số: 17/CT-VKSTP.BMT ngày 02/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Qua đó có đủ căn cứ kết luận: Với nhân thân có tiền án, chưa được xóa án tích và hành vi lén lút trộm cắp tài sản với giá trị là 500.000 đồng, hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 (gọi tắt là Bộ luật hình sự).

#### **Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:**

*“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*

...

*b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các Điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm”.*

[3] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm và làm mất ổn định trị an xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Bị cáo nhận thức được rằng tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, không ai được chiếm đoạt. Song do ý thức coi thường pháp luật, tham lam tư lợi, bản tính lười lao động, muốn có tiền để sử dụng ma túy, bị cáo T đã lén lút trộm cắp tài sản của anh Th. Do đó cần thiết áp dụng mức hình phạt nghiêm minh tương ứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục riêng đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong đời sống xã hội về loại tội phạm này.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo T đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự trong khi lượng hình để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo; đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[5] Về các biện pháp tư pháp: Đối với 01 chiếc loa chiếc loa kéo di động, nhãn hiệu JBZ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Th là chủ sở hữu nhận quản lý, sử dụng là phù hợp nên cần chấp nhận.

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Anh T, Công an TP. Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử phạt hành chính, là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên:*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

**Tuyên bố:** Bị cáo **Trần Anh T** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; Điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Trần Anh T: 09 (chín) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 16/12/2020.

\* *Các biện pháp tư pháp:* Áp dụng các điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. Buôn Ma Thuột, ra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả 01 chiếc loa chiếc loa kéo di động, nhãn hiệu JBZ cho anh Phan Thanh Th là chủ sở hữu nhận quản lý, sử dụng.

\* *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 135 BLTTHS; Áp dụng khoản 1 Điều 21 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Anh T phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

\* *Về quyền kháng cáo đối với bản án:* Bị cáo có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Đương sự vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- Vụ Giám đốc kiểm tra I-TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS Tp. Buôn Ma Thuột;
- Phòng HSNV CA tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
(Đã ký, đóng dấu)

**VŨ VĂN ĐỨC**